

Dự thảo



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÀ NỘI
(Hà Nam, ngày 26 tháng 4 năm 2023)

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐIỀU HÀNH	NGƯỜI THỰC HIỆN
8h00 - 8h30	- Tiếp đón Đại biểu, Khách mời - Kiểm tra tư cách Cổ đông	Ban tổ chức	Ban kiểm tra TCCĐ
8h30 - 8h35	Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	Ban tổ chức	Bà Nguyễn An Hải
8h35 - 8h45	Báo cáo kết quả kiểm tra TCCĐ	Ban tổ chức	Bà Mai Thị Thanh Bình TB kiểm tra TCCĐ
8h45 - 8h50	Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ	Ban tổ chức	Bà Nguyễn An Hải
8h50 - 8h55	Giới thiệu chủ tọa ĐH: Chủ tịch HĐQT	Ban Tổ chức	Bà Nguyễn An Hải
8h55 - 9h00	Giới thiệu và bầu Ban Thư ký	Đoàn Chủ tịch	Ông Hồ Lê Hùng TV. HĐQT - Tổng Giám đốc
9h00 - 9h05	Giới thiệu và bầu Ban kiểm phiếu	Đoàn Chủ tịch	Ông Hồ Lê Hùng TV. HĐQT - Tổng giám đốc
9h05 - 9h10	Thông qua Chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tịch	Ông Nguyễn Song Hải Chủ tịch HĐQT
9h10 - 9h40	- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2022, dự thảo Kế hoạch SXKD 2023 và các giải pháp thực hiện	Đoàn Chủ tịch	Ông Hồ Lê Hùng TV. HĐQT - Tổng Giám đốc
9h40 - 9h55	- Tờ trình phê duyệt báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2022	Đoàn Chủ tịch	Bà Lê Thị Thu Hương GĐĐH, Kế toán trưởng
9h55 - 10h00	Tờ trình về việc thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2023	Đoàn Chủ tịch	Ông Đặng Ngọc Quân GĐĐH
10h00 - 10h05	Tờ trình về kế hoạch đầu tư 2023	Đoàn Chủ tịch	Ông Nguyễn Tuấn Đạo Trưởng phòng KTĐT
10h05 - 10h15	- Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD và tài chính năm 2022 của Ban Kiểm soát. - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho BCTC năm 2023	Đoàn Chủ tịch	Ông Đỗ Minh Sơn Trưởng Ban Kiểm soát

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐIỀU HÀNH	NGƯỜI THỰC HIỆN
10h15 - 10h30	- Báo cáo của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023	Đoàn Chủ tịch	Ông Nguyễn Song Hải Chủ tịch HĐQT
10h30-10h40	- Công bố QĐ thay đổi người đại diện vốn của VNC tại TCT - Giới thiệu nhân sự ứng cử thành viên HĐQT, BKS của TCT	Đoàn Chủ tịch	Ông Đặng Ngọc Quân TP NSHC
10h40 - 10h50	- Thông qua Quy chế bầu cử - Hướng dẫn bỏ phiếu - ĐH tiến hành bầu Thành viên HĐQT, BKS	Đoàn Chủ tịch	Ban kiểm phiếu
10h50 - 11h00	- Đại hội thảo luận, giải đáp kiến nghị - Đại hội biểu quyết thông qua các Tờ trình: + Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và dự thảo Kế hoạch năm 2023 + Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2022 + Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 + Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2023 + Tờ trình về việc thông qua tiền lương, thù lao HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2023. + Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2023 + Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD và tài chính năm 2022 của Ban Kiểm soát + Báo cáo của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023	Đoàn Chủ tịch	Ông Nguyễn Song Hải Chủ tịch HĐQT Ông Hồ Lê Hùng TV HĐQT - Tổng Giám đốc
11h00 - 11h30	Đại biểu cấp trên phát biểu ý kiến	Đoàn Chủ tịch	
	Đại hội nghỉ giải lao		
11h30 - 11h40	- Công bố kết quả biểu quyết thông qua + Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và dự thảo Kế hoạch năm 2023 + Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2022 + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 + Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2023 + Tờ trình về việc thông qua tiền	Đoàn Chủ tịch	Trưởng Ban kiểm phiếu

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐIỀU HÀNH	NGƯỜI THỰC HIỆN
	lương, thù lao HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2023 + Tờ trình về kế hoạch đầu tư 2023 + Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD và tài chính năm 2022 của Ban Kiểm soát + Báo cáo của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 - Công bố kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên HĐQT, BKS		
11h40 - 11h45	+ Chia tay Thành viên HĐQT hoàn thành nhiệm vụ (<i>nếu có</i>) + Thành viên HĐQT, BKS mới ra mắt ĐH	Đoàn Chủ tịch	Ông Nguyễn Song Hải CT HĐQT
11h45 - 11h55	Thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023	Đoàn Chủ tịch	Ban thư ký Ông: Ngô Hà Lộc Bà: Nguyễn Thị Phụng
11h55 - 12h00	Tổng kết và bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch	

BAN TỔ CHỨC



Hà Nam, ngày 26 tháng 4 năm 2023

Dự thảo

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần dệt may Hà Nội được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 58-III/NQ-HĐQT ngày 02 tháng 03 năm 2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần dệt may Hà Nội về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội xin thông qua quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 (Đại hội) của Tổng công ty cổ phần dệt may Hà Nội tuân thủ theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần dệt may Hà Nội (Tổng công ty).

- Quy chế này nhằm cụ thể hoá một số vấn đề và chỉ áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty.

Điều 2: Công tác chuẩn bị Đại hội

1. Thông tin về việc tổ chức Đại hội được thông báo công khai trên website của Tổng công ty www.hanosimex.com.vn

2. Việc mời Cổ đông tham dự Đại hội:

a. Tổng công ty mời Cổ đông tham dự Đại hội theo địa chỉ do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

b. Những Cổ đông có địa chỉ không rõ ràng hoặc thay đổi, đã đăng ký địa chỉ mới tại Tổng công ty, được mời theo địa chỉ mới.

c. Những Cổ đông không nhận được thư mời, Thông báo mời họp của Tổng công ty đăng trên website sẽ thay cho Thư mời tham dự Đại hội.

3. Cung cấp tài liệu Đại hội cho Cổ đông tham dự Đại hội

Tổng công ty tổ chức cung cấp tài liệu Đại hội như sau:

a. Những văn bản gửi kèm theo Thư mời:

- Giấy đăng ký tham dự Đại hội.
- Giấy uỷ quyền tham dự Đại hội.

b. Các văn bản, tài liệu chi tiết của Đại hội được phát tại Trụ sở chính của Tổng công ty từ ngày 04/04/2023 cho đến ngày khai mạc Đại hội hoặc được phát ngay tại Đại hội, đồng thời được đăng tải trên website của Tổng công ty www.hanosimex.com.vn từ ngày 04/04/2023.

4. Hội đồng Quản trị quyết định thành lập Ban Thẩm tra tư cách cổ đông (Ban Thẩm tra TCCĐ), Ban Tổ chức và các Ban chuẩn bị văn kiện cho Đại hội.

Điều 3. Thể thức, điều kiện và thành phần tham dự Đại hội

1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty theo thể thức Đại hội toàn thể, được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Đại biểu đương nhiên tham dự Đại hội bao gồm:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Tổng công ty đương nhiệm.
- Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty đương nhiệm.
- Các Cổ đông sở hữu cổ phần có tên trong Danh sách Cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 27/03/2023 cung cấp hoặc người Đại diện theo uỷ quyền của Cổ đông.

3. Đại biểu là Khách mời phải có Giấy mời của Hội đồng Quản trị Tổng công ty.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông/Đại diện uỷ quyền tham dự Đại hội

1. Quyền của Cổ đông

a. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các nội dung của Đại hội theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

b. Cổ đông hoặc người Đại diện uỷ quyền dự họp được nhận thẻ biểu quyết sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký dự Đại hội với Ban kiểm tra TCCĐ.

c. Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề Đại hội chưa biểu quyết, khi đó Đoàn chủ tịch Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của Cổ đông

- a. Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền khi đến dự Đại hội phải mang theo Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy uỷ quyền (đối với người Đại diện uỷ quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra TCCĐ.
 - b. Trang phục lịch sự, giữ gìn trật tự, an ninh chung của Đại hội.
 - c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
 - d. Phát biểu theo những nội dung chương trình Đại hội đã thông qua.
3. Tuân thủ Quy chế tổ chức Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty, Đoàn Chủ tịch điều hành đại hội gồm 02 (hai) người do Đại hội thông qua.
2. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 (hai) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua, để ghi chép Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
3. Đoàn Chủ tịch Đại hội có quyền yêu cầu các Đại biểu dự họp tuân thủ các biện pháp kiểm tra an ninh, trục xuất những người không tuân thủ Quy chế Đại hội, gây rối, ngăn cản hoạt động bình thường của Đại hội, nhằm đảm bảo Đại hội được tiến hành một cách khoa học, trật tự và thực hiện đầy đủ chương trình Đại hội đã thông qua, đáp ứng được nguyện vọng của đa số đại biểu dự họp.
4. Ban Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các cổ đông, soạn thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội để giúp Đoàn Chủ tịch thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

Điều 6. Thảo luận nội dung đại hội và giải đáp các ý kiến của cổ đông

1. Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền dự họp nếu có ý kiến viết vào phiếu đặt câu hỏi (được phát kèm theo tài liệu của Đại hội) và gửi về Ban thư ký để tổng hợp gửi lên Đoàn Chủ tịch.
2. Đoàn Chủ tịch chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được qui định trong Điều lệ hoặc pháp luật, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.
3. Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, sẽ được Ban thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên Website của Tổng công ty

4. Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội vì thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời sau bằng văn bản hoặc thông tin trên Website của Tổng công ty.

Điều 7. Biểu quyết

1. Khi đăng ký tham dự Đại hội, mỗi cổ đông/người đại diện uỷ quyền sẽ được phát 02 Thẻ biểu quyết (Thẻ màu Vàng và thẻ màu Xanh). Mỗi thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và có quyền biểu quyết, trong đó ghi rõ các thông tin về cổ đông.

2. Quy ước biểu quyết:

a. Thẻ biểu quyết màu Vàng:

* Dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban Thư ký Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Quy chế tổ chức Đại hội.
- Chương trình Đại hội.
- Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Và biểu quyết các vấn đề khác của Đại hội do Chủ tọa Đại hội quyết định.

* Đối với các nội dung này, Đoàn chủ tịch sẽ điều hành việc biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Ban Thư ký hoặc Ban Kiểm phiếu sẽ trực tiếp đếm số thẻ “Tán thành” trước sau đó đếm số thẻ “Không tán thành”, cuối cùng đếm số thẻ “Ý kiến khác” và công bố ngay kết quả biểu quyết trước Đại hội.

b. Thẻ biểu quyết màu Xanh:

* Dùng để biểu quyết bằng cách tích ý kiến của mình vào 1 ô trong 3 ô “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” cho các nội dung:

- Tờ trình Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, dự thảo Kế hoạch năm 2023.

- Tờ trình về việc phê duyệt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

- Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022.

- Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2023.

- Tờ trình về việc thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2023.

- Tờ trình về kế hoạch đầu tư

- Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD và tài chính năm 2022 của Ban kiểm soát.

- Báo cáo của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

*Đối với các nội dung biểu quyết này này, việc biểu quyết thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm phiếu, tổng hợp báo cáo bằng biên bản kiểm phiếu và công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

* Thẻ biểu quyết hợp lệ: là thẻ được in theo mẫu in sẵn do Tổng công ty phát hành, có đóng dấu treo, không tẩy xóa cạo sửa, không viết thêm các nội dung khác vào thẻ và có chữ ký của Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền của cổ đông.

* Thẻ biểu quyết không hợp lệ: là thẻ không đáp ứng một trong các yêu cầu đối với thẻ biểu quyết hợp lệ ở trên hoặc là thẻ có tất cả các nội dung không hợp lệ.

Từng nội dung biểu quyết chỉ được đánh dấu 1 ô trong 3 ô. Nếu không đánh dấu ô nào hoặc đánh dấu nhiều hơn 1 ô thì nội dung đó không hợp lệ.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

Quyết định của Đại hội được thông qua khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Tổng Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

Điều 9. Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty cổ phần dệt may Hà Nội.

Kính trình Đại hội thông qua ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Song Hải

Dư thảo

Hà Nam, ngày 26 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Kính thưa:

- Quý vị Đại biểu cùng các vị Khách quý
- Quý vị Cổ đông Tổng Công ty cổ phần dệt may Hà Nội
- Thưa toàn thể Đại hội

Hôm nay, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng Công ty, được sự ủy quyền của Hội đồng quản trị, Tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả SXKD năm 2022, Kế hoạch SXKD năm 2023 của Tổng Công ty như sau:

PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1.1 Ngành Sợi:

- Quý I/2022 thị trường thuận lợi theo đà của năm 2021. Sang Quý II bắt đầu khó khăn, giá nguyên liệu tăng cao, giá sợi không tăng. Từ Quý III/2022 cho đến nay thị trường và đơn hàng gặp nhiều khó khăn kể cả xuất khẩu và nội địa. Nhu cầu xuất khẩu giảm mạnh ở tất cả các thị trường. Giá bông giảm kéo theo giá sợi giảm rất sâu, có lúc giá sợi chỉ tương đương giá bông.
- Mặc dù vậy, kế hoạch sản xuất luôn được tính toán phù hợp với diễn biến của thị trường bông xơ và thị trường sợi.
- Lao động duy trì khá ổn định, sản xuất của nhà máy vẫn theo chế độ 3 ca liên tục.
- Chất lượng duy trì ổn định theo mục tiêu của Hanosimex và giữ vững niềm tin với khách hàng

- Ngành sợi đã thực hiện tiết giảm các chi phí sản xuất, có nhiều tích cực: Giảm tiêu hao nguyên liệu bông, tiêu hao điện, ...

1.2 Ngành May:

- Quý I/2022 Covid-19 gây ảnh hưởng nặng nề tại khu vực Nghệ An, kế hoạch sản xuất đầy tải, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 các nhà máy phải lùi, dẫn tiến độ giao hàng. Sang Quý II ngành may bắt đầu khó khăn do ảnh hưởng của chính sách Zeko Covid ở Trung Quốc, nhu cầu giảm. Quý III: các đơn hàng đều bị yêu cầu giao hàng đồng loạt trong tháng 7, khách hàng hủy hoặc kéo dài thời gian giao hàng, không có đơn hàng mới. Quý IV đơn hàng thiếu, sản xuất non tải.

- Công tác Quản trị sản xuất của ngành may đã thực hiện tổ chức lại hệ thống phòng ban, giảm đầu mối trung gian để tập trung cho khối sản xuất.

- Đầu tư cải tạo sửa chữa nhiều hạng mục cho các khu vực ở Chi nhánh Nghệ An, nhằm phục vụ đời sống sinh hoạt, cải thiện môi trường làm việc và giữ chân người lao động.

1.3 Ngành Dệt Nhuộm:

Dệt Kim:

Năm 2022 đơn hàng gặp nhiều khó khăn, đơn hàng nhỏ lẻ và chưa đầy tải. Giá sợi những tháng đầu năm ở mức cao, giá hóa chất thuốc nhuộm, giá nhiên liệu tăng 40-50%, giá vận chuyển tăng 20%, giá nước thải tăng 5%, ... Giá vải và giá gia công tăng nhưng không theo kịp được với mức tăng chi phí đầu vào.

Thiết bị ở một số khâu thiếu, lạc hậu, nhà xưởng, máy móc thiết bị đến thời kỳ đại tu và sửa chữa lớn (Mái nhà xưởng, thiết bị lò hơi, lò dầu, trạm biến áp) chi phí sửa chữa lớn.

Dệt khăn:

Giá sợi không ổn định, các chi phí đầu vào đều biến động tăng cao, Công ty chỉ có 1 khách hàng chính ở thị trường Nhật, đồng Yên giảm 30 % so với USD ,sức tiêu dùng tại thị trường Nhật giảm mạnh.

Giá sợi từ 8/2022 đến nay giảm, trong khi đã đàm phán tăng được giá khăn từ tháng 8 cho đến hết năm, cộng với Công ty CP dệt Hà Đông đã tuyển thêm được lao động dệt và phụ trợ đủ cho 3 ca nên tăng được sản lượng và hiệu quả SX – KD.

Năm 2022 Công ty đã tăng được 57% doanh thu so với cùng kỳ và đã có lợi nhuận.

2. KẾT QUẢ SX - KD NĂM 2022

2.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2021	NQ ĐHĐCĐ 2022	THỰC HIỆN 2022	% TH 2022/ TH2021	% TH/NQ ĐHĐCĐ 2022
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	205.000	205.000	205.000	100,00	100,00
2	Doanh thu hợp nhất (không VAT)	"	1.668.906	1.789.500	1.697.773	101,73	94,87
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>1.243.523</i>	<i>1.213.500</i>	<i>1.233.728</i>	<i>99,21</i>	<i>101,67</i>
3	LNTT hợp nhất	"	72.538	67.000	23.397	32,25	34,92
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>65.626</i>	<i>56.000</i>	<i>19.547</i>	<i>29,79</i>	<i>34,91</i>
4	Lao động bình quân	Người	4.056	4.430	4.139	102,05	93,43
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>2.789</i>	<i>3.136</i>	<i>2.845</i>	<i>102,01</i>	<i>90,72</i>
5	Thu nhập BQ (ng/tháng)	đồng	7.656.000	8.000.000	8.342.000	108,96	104,28
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>8.289.000</i>	<i>8.480.000</i>	<i>8.204.000</i>	<i>98,97</i>	<i>96,75</i>

2.2. Các công tác trọng tâm thực hiện năm 2022

2.2.1 Công tác sản xuất kinh doanh:

Tỷ trọng Doanh thu các ngành trong toàn Hệ thống Hanosimex năm 2022 như sau:

- Doanh thu ngành Sợi đạt 585 tỷ, chiếm 34,5% tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành May đạt 512 tỷ, chiếm 30,2% tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành Dệt đạt 467 tỷ, chiếm 27,5% tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành Dịch vụ đạt 85 tỷ, chiếm 5,0% tổng doanh thu
- Doanh thu khác: 49 tỷ, chiếm 2,8 % tổng doanh thu.

Tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2022 Tổng công ty đạt 41.993.004 USD, giảm 8,1 % so với năm 2021. Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu của Tổng Công ty mẹ đạt 28.432.182 USD, bằng 77,2 % so với năm 2021.

- Kim ngạch xuất khẩu của các Công ty con 13.560.822 USD, tăng 57,8 % so với năm 2021 (chủ yếu do mảng dệt khăn tăng kim ngạch xuất khẩu vào thị trường Nhật)

2.2.2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của các Ngành năm 2022:

a- Ngành Sợi:

- Quý 1/2022 vẫn còn ảnh hưởng tốt của năm 2021 nên thị trường sợi khá thuận lợi, đơn hàng đầy tải, KHSX ổn định mặc dù vẫn phải chịu ảnh hưởng của dịch Covid- 19.
- Bước sang quý II thị trường bắt đầu khó khăn, giá nguyên liệu bông, xơ biến động mạnh và tăng cao, giá bán sợi không tăng và giảm nhiều về cuối quý. Tổng công ty phải tính toán, cân đối để chọn lựa mặt hàng, chọn thời điểm chốt giá bán, thời gian giao hàng... sao cho phù hợp và đạt được hiệu quả cao nhất. Lợi nhuận ngành sợi 6 tháng đầu năm đã đạt con số gần gấp đôi kế hoạch năm 2022.
- Thị trường sợi 6 tháng cuối năm quay ngược so với 6 tháng đầu năm. Giá bông tăng cao trong quý 2 trên 3,5 usd/kg, sau đó từ tháng 6 trở đi giảm sâu, có thời điểm chỉ còn trên 2 usd/kg. Giá bông giảm, kéo theo giá sợi cũng giảm rất sâu, có lúc giá sợi chỉ tương đương với giá bông. Mặc dù giá sợi giảm nhiều như vậy, nhưng sức mua của thị trường vẫn rất yếu, làm cho SX – KD ngành sợi hết sức khó khăn, tồn kho tăng. Kết quả kinh doanh 6 tháng cuối năm đã làm giảm hiệu quả của 6 tháng đầu năm đi rất nhiều.
- Mặc dù thị trường 6 tháng cuối năm khó khăn, phải giảm năng lực sản xuất từ cuối tháng 10/2022, nhưng công tác quản trị sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm vẫn được duy trì tốt, chiếm được niềm tin của khách hàng và giữ được khách hàng, là yếu tố sống còn trong tình hình thị trường suy giảm nghiêm trọng về sức mua. Công tác tiết giảm chi phí sản xuất được thực hiện chặt chẽ, góp phần không nhỏ vào kết quả SX – KD
- Lao động duy trì khá ổn định.

Đối với thị trường xuất khẩu:

- Hàn Quốc: chiếm 41% tổng sản lượng, tương đương năm 2021, các mặt hàng tiêu thụ chính là sợi CD; CVCD, TCD. Thị trường Hàn Quốc có tỉ trọng doanh thu 43%, tăng 3% so với năm 2021
- Trung Quốc: chiếm 34% tổng sản lượng, giảm 20% so với năm 2021, với các mặt hàng chính là sợi CD; CVCD. Thị trường Trung Quốc có tỉ trọng doanh thu 31% giảm 24% so với năm 2021.
- Các thị trường khác như Chile, Đài Loan, Thổ Nhĩ Kỳ, Ai Cập, Peru, Colombia, Xuất khẩu tại chỗ chiếm 25% sản lượng. Tỉ trọng doanh thu tương đương với tỉ trọng về sản lượng ~26%.

Đối với thị trường sợi nội địa:

- Nhu cầu sợi nội địa giảm, khó tiêu thụ, do cạnh tranh về giá và điều kiện thanh toán. Thị trường tiêu thụ sợi nội địa của Tổng Công ty chủ yếu tập trung vào các Công ty trong chuỗi cung ứng Vinatex và các Công ty con trong Hệ thống Hanosimex.

b- Ngành May

- Doanh thu ngành May của Tổng công ty năm 2022 đạt 512 tỷ, chiếm 30,2% tổng doanh thu, tăng trưởng 33% so với năm 2021 do tăng tỷ lệ SX đơn hàng F.O.B. Quý 1/2022 kế hoạch sản xuất đầy tải, một số thời điểm đầu vào thiếu ổn định do các nhà cung cấp nguyên phụ liệu phía Nam giao hàng chậm tiến độ vì ảnh hưởng của dịch Covid 19. Do dịch, tỷ lệ lao động đi làm giảm, nhiều đơn hàng phải đàm phán với khách hàng để đề nghị lùi giao hàng.
- Quý 2/2022, KHSX nhìn chung đầy tải nhưng việc cung ứng nguyên phụ liệu đầu vào nhiều đơn hàng bị ảnh hưởng bởi Trung quốc cấm biên, đóng cửa do Covid 19.
- Một vấn đề ảnh hưởng lớn nữa là nhiều khách hàng thông báo hủy đơn hàng, giảm số lượng đặt hàng và xin giãn thời gian giao hàng do ảnh hưởng của chiến tranh Nga - Ucraina và do nhu cầu thị trường thế giới giảm.
- Tổng công ty đã phải điều chuyển đơn hàng giữa các nhà máy và nhận gấp một số đơn hàng nội địa để bù đắp thiếu hụt ở cả khu vực Đồng Văn và Nam Đàn. Tổng công ty cũng đã buộc phải chấp nhận một số đơn hàng lớn nhưng đơn giá chưa tốt, một số mặt hàng dệt thoi mỏng không phải là thế mạnh sản xuất của các nhà máy để duy trì việc làm cho người lao động.
- Thị trường chính của các sản phẩm may của Tổng công ty vẫn là Hoa Kỳ chiếm khoảng 77.2% doanh số, tiếp theo là thị trường EU, Hàn Quốc và Nhật Bản. Tổng công ty vẫn tiếp tục tìm kiếm khách hàng ở các thị trường mới để giảm sự lệ thuộc vào thị trường Hoa Kỳ & tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại.

- Về sản xuất tại các nhà máy:

- Đơn hàng CM chiếm tỷ lệ 72% doanh thu toàn ngành May của Tổng công ty.
- Doanh thu FOB năm 2022 của Tổng công ty tăng 10% so với năm 2021.
- Đơn hàng khó khăn vào các tháng cuối năm, giá cũng giảm sâu ảnh hưởng nhiều đến doanh thu và sản lượng của các nhà máy.
- Năng suất lao động và doanh thu bình quân ngành may năm 2022 thấp hơn so với năm 2021 chủ yếu do việc đơn hàng giảm & giá giảm vào quý 3, quý 4.

c- Ngành Dệt nhuộm:

Công tác thị trường ngành Dệt kim và Dệt Khăn còn chưa tốt. Tuy nhiên các đơn vị đã cố gắng và tính toán, cân đối tình hình thị trường - đơn hàng, bố trí triển khai sản xuất phù hợp nên đã có những hiệu quả nhất định.

- Công ty CP Dệt Hà Đông: Năm 2022 sản lượng khăn đạt 1.338 tấn, tăng 45,4% so với năm 2021. Lợi nhuận năm 2022 của Công ty đạt 1,25 tỷ đồng
- Công ty CP Dệt kim - Hanosimex: Năm 2022 sản lượng đạt 1.247 tấn, giảm 11,6% so với năm 2021. Doanh thu Công ty tăng 19 % so với cùng kỳ và đạt 162,5 tỷ.

2.2.3. Công tác tổ chức, quản trị nguồn nhân lực:

*** Công tác tổ chức cán bộ:**

- Năm 2022, trước bối cảnh SXKD gặp nhiều khó khăn do các yếu tố thị trường, TCT chủ trương cố gắng duy trì ổn định lực lượng lao động cho các phòng ban, nhà máy.
- Tổng Công ty tiếp tục tăng cường đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý. Trong năm 2022, TCT đã cử 9 Cán bộ tham gia 2 khóa đào tạo Tài năng trẻ “Young Talent “; 3 Đồng chí GĐĐH tham gia khóa đào tạo Cán bộ QL doanh nghiệp mới bổ nhiệm do Tập đoàn Dệt may Việt nam tổ chức, cử 5 đồng chí học lớp Trung cấp lý luận chính trị do Đảng bộ khối DNTW mở. Ngoài ra TCTy cũng đã gửi nhiều cán bộ quản lý đi học các lớp tập huấn ngắn ngày, đào tạo kỹ năng quản lý do VCCI mở,
- TCT đã phối hợp với Công đoàn Dệt may Việt nam và Trường Đại học Dệt may, mở 2 lớp đào tạo kỹ năng cho Tổ trưởng SX và Kỹ thuật chuyên tại các Nhà may Nam đàn và Nghi lộc, để nâng cao trình độ quản lý và kỹ năng nghề cho đội ngũ này.
- Tiếp tục quan tâm tuyển dụng lao động chất lượng cao. Xây dựng mối quan hệ tốt với các cơ sở đào tạo đại học ngành dệt may để nhận sinh viên thực tập, tuyển dụng sinh viên mới; tham gia tích cực chương trình đào tạo với Tập đoàn DMVN.
- Công tác tổ chức cán bộ đạt được một số kết quả, tuy nhiên chất lượng cán bộ Quản lý chưa đồng đều, TCT còn thiếu cán bộ quản lý giỏi và lao động có trình độ chuyên môn cao.

*** Chính sách đối với người lao động:**

- + **Chính sách tiền lương, tiền thưởng:** Tổng Công ty đã xây dựng cơ chế chính sách đãi ngộ tương xứng với mức độ đóng góp của người lao động thông qua hệ thống thang bảng lương, thưởng theo hiệu quả của cá nhân và tập thể. Thực hiện chế độ phụ cấp xăng xe, nhà trọ, chuyên cần, an toàn viên v.v... nhằm thu hút lao động tại các địa phương nơi có nhà máy sản xuất của Tổng công ty.
- + **Chính sách đào tạo:** Công tác đào tạo được Tổng Công ty quan tâm và định hướng phát triển toàn diện lâu dài về chất và lượng. Tổng Công ty mời giảng viên

các trường Đại học về đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn từ quản lý cấp tổ trở lên qua hình thức tập trung dài hạn và ngắn hạn tại các khu vực. Tạo cơ hội thăng tiến phát triển nghề nghiệp đối với cán bộ trẻ có trình độ năng lực và cống hiến lâu dài.

+ **Về chế độ:** Luôn trích nộp đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và thanh toán các khoản chế độ ốm đau, con ốm, thai sản cho người lao động theo quy định hiện hành của pháp luật, đảm bảo đầy đủ quyền lợi chính đáng và tạo sự yên tâm cho người lao động.

- Thực hiện đúng các điều khoản đã ký kết trong Thỏa ước lao động tập thể.

* **Công tác tuyển dụng:**

- Năm 2022, TCTy đã tiếp tục cố gắng duy trì và tuyển mới lực lượng lao động để đáp ứng nhu cầu sản xuất tại các khu vực.

- Đánh giá đúng tình hình biến động lao động để có giải pháp về thu nhập, giờ làm, điều kiện làm việc nhằm giữ chân và thu hút người lao động phục vụ cho SX – KD của TCT.

- Lao động BQ TCT năm 2022 là 2.845 người tăng 2.01% so với năm 2021.

2.2.4- Đánh giá chung về kết quả SX – KD năm 2022 của TCT:

- Năm 2022 thị trường có nhiều thái cực, thuận lợi xen lẫn khó khăn mà khó khăn là chủ yếu, Tổng công ty đã thực hiện nhiều giải pháp trong SX – KD để tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Tổng Công ty đã tổ chức tốt sản xuất, linh hoạt trong nhiều điều kiện khác nhau. Bố trí sản xuất 3 tại chỗ tại các khu vực Nghệ An, Hà Nam, vừa chuẩn bị điều kiện sản xuất an toàn vừa chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, hỗ trợ thêm tiền lương cho người lao động tham gia “3 tại chỗ”, số tiền hỗ trợ gần 500 triệu đồng. Qua đó, người lao động yên tâm làm việc, tin tưởng vào chế độ chính sách của Tổng Công ty

- Với ngành may, ưu tiên hàng đầu là tích cực tìm kiếm đơn hàng để bù đắp sự thiếu hụt, duy trì và ổn định sản xuất của các nhà máy. Đa dạng hóa mặt hàng, đầu tư bổ sung và thuê thêm thiết bị để sản xuất một số mặt hàng bằng vải dệt thoi trọng lượng nhẹ khi đơn hàng dệt kim giảm. Tổ chức lại hệ thống phòng ban và nhà máy, giảm đầu mối trung gian để tăng quyền tự chủ cho nhà máy (Đã thực hiện tại NM May Nghi lộc). Bên cạnh đó TCT đã tập trung cho công tác đánh giá khách hàng để tìm kiếm đơn hàng, đảm bảo công tác đánh giá khách hàng đạt yêu cầu ngay từ đầu.

- Với ngành sợi, phương châm là bám sát thị trường bông xơ và thị trường sợi để có phương án phù hợp trong bố trí KHSX và bán hàng. Tập trung mở rộng thị trường, tìm kiếm thêm khách hàng mới, tích cực chào bán hàng, đảm bảo cân đối

dòng tiền cho SX – KD. Ngành sợi đã tận dụng tốt cơ hội thị trường thuận lợi trong 6 tháng đầu năm để SX - KD đạt hiệu quả cao. Phương án sản xuất cũng rất linh hoạt lựa chọn các đơn hàng, chi số phù hợp với tình hình nguyên liệu tại từng thời điểm, phù hợp với nhu cầu của khách hàng để có đầu ra cho sản xuất. Tăng cường hợp tác với các Công ty Cổ phần trong hệ thống để tăng sản lượng tiêu thụ sợi trong chuỗi nội bộ Hanosimex và Vinatex. Năm 2022, doanh thu sợi tiêu thụ trong chuỗi đạt 245 tỷ, chiếm 34 % trên tổng doanh thu của ngành sợi, đã tháo gỡ một phần khó khăn cho đầu ra trong 6 tháng cuối năm.

- Về công tác tài chính, mặc dù năm 2022 có nhiều khó khăn, thị trường yếu, sức mua giảm, các chi phí đầu vào như giá xăng dầu, lương tối thiểu vùng, chi phí lãi vay, lạm phát tăng cao, các ngân hàng siết chặt “Room” tín dụng và điều kiện cho vay, nhưng công tác tài chính của Tổng công ty vẫn được đảm bảo. Cân đối được nguồn vốn và dòng tiền cho hoạt động sản xuất – kinh doanh, đảm bảo chi trả lương thưởng kịp thời đúng chế độ cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước... là một cố gắng lớn của ngành tài chính kế toán Tổng Công ty.

2.2.5. Công tác đầu tư: Đầu tư thực hiện năm 2022

a- Đầu tư tại Tổng công ty:

Trong năm 2022 Tổng Công ty thực hiện đầu tư: 5.528.797.580 VNĐ với chi tiết như sau:

- Đầu tư bổ sung thiết bị may và xe nâng cho các Nhà máy may Nam Đàn: Tổng giá trị thực hiện: 954.807.912 VNĐ.
- Lắp đặt hệ thống xử lý nước sạch tại Nam Đàn: Tổng giá trị thực hiện: 280.050.760 VNĐ
- Đầu tư thay thế 02 máy ghép có làm đều cho Nhà máy sợi Đồng Văn - PX2: Tổng giá trị thực hiện: 2.520.000.000 (Tỷ giá 24.000VNĐ/EUR)
- Lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động Nhà máy may Nam Đàn 1 và Kho bông 2 Đồng văn: Tổng giá trị thực hiện: 1.078.711.538 VNĐ
- Các hạng mục sửa chữa nâng cấp khác tại Hà Nam, Nam Đàn, Nghi Lộc: Tổng giá trị thực hiện: 695.227.370 VNĐ

b- Đầu tư tại các công ty con:

Công ty cổ phần may Halotexco: Tổng giá trị thực hiện 713.776.741 VNĐ, cụ thể:

- Gara để xe ô tô và nhà cầu vào xưởng: 472.368.741 VNĐ
- Máy vẽ sơ đồ, Máy đo độ ẩm vải 241.390.000 VNĐ

PHẦN B ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

CỬA TỔNG CÔNG TY NĂM 2023

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023 và các giải pháp:

1. Các chỉ tiêu SX - KD chủ yếu năm 2023:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2023
1	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	1.390.000
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>950.000</i>
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	16.000
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>10.000</i>
3	Lao động	Người	4.185
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Người</i>	<i>2.850</i>
4	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Đồng	8.440.000
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Đồng</i>	<i>8.500.000</i>

Mục tiêu:

Tiếp tục duy trì và phát triển Tổng Công ty theo định hướng liên kết chuỗi cung ứng Sợi - Dệt Nhuộm - May, phấn đấu trở thành đơn vị hàng đầu tại khu vực phía Bắc có chuỗi cung ứng khép kín về sản phẩm Dệt kim.

Ngành sợi:

- Tập trung phát triển các mặt hàng sợi chất lượng cao, sợi chải kỹ, ưu tiên SX các mặt hàng chi số thấp để nâng cao sản lượng và hiệu quả sản xuất. Đồng thời giữ tỷ lệ thích hợp một số mặt hàng chi số cao, có hiệu quả cao để ổn định thị trường và giữ chân khách hàng.
- Tiếp cận sâu hơn nữa vào thị trường Hàn quốc, Nhật bản, Chi lê, Trung - Nam Mỹ và các thị trường khác ngoài Trung Quốc, kể cả các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam.
- Tiếp tục tăng tỷ trọng sợi nội địa bán trong chuỗi cung ứng nội bộ Tổng công ty, Tập đoàn và bán ra ngoài.
- Xây dựng hệ thống khách hàng chiến lược, ký kết hợp đồng số lượng ổn định, dài hơi đảm bảo tăng hiệu quả sản xuất cho các dây chuyền sợi. Tính toán đầu tư để đa dạng hóa mặt hàng và đầu tư chiều sâu cho thiết bị để ổn định chất lượng.

Ngành may:

- Nâng cao năng lực sản xuất hàng may dệt kim xuất khẩu tại các nhà máy hiện có, giảm tỷ lệ đơn hàng CM nội địa, tăng tỷ lệ đơn hàng CM xuất khẩu và FOB.
- Củng cố hệ thống phát triển đơn hàng FOB từ marketing đến kỹ thuật, may mẫu... để có thể phát triển thêm thị trường. Phấn đấu tỷ trọng doanh thu FOB đạt 30% tổng doanh thu ngành may.

- Xây dựng hệ thống khách hàng ổn định, mục tiêu mỗi nhà máy tối thiểu có từ 3-4 khách hàng chiến lược.
- Đổi mới công tác quản trị ngành may, tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý, tinh giảm tỷ lệ gián tiếp. củng cố, cải tiến công tác quản trị để nâng cao năng suất lao động.
- Phối hợp với các đơn vị trong Hệ thống Tập đoàn và VNC để xây dựng Trung tâm giao dịch, thiết kế, triển khai may mẫu tại khu vực Hà Nội nhằm đáp ứng và tạo lợi thế cho việc mở rộng sản xuất ngành may của TCT và các đơn vị trong Hệ thống Vinatex và VNC.

Ngành dệt kim:

- Phối hợp chặt chẽ với Tổng Công ty và các đơn vị trong Tập đoàn để phát triển chuỗi cung ứng nội bộ, tăng sản lượng đơn hàng FOB theo định hướng của Tập đoàn.
- Tập trung vào công tác thị trường, tìm kiếm khách hàng để phát huy hết năng lực sản xuất.
- Cải tiến công tác Quản trị sản xuất, nghiên cứu các giải pháp công nghệ, huy động cao nhất thiết bị, nhân sự, giảm chi phí sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh.

Ngành dệt khân:

- Tập trung vào công tác thị trường, tìm kiếm khách hàng để phát huy hết năng lực sản xuất. Đẩy mạnh công tác tiêu thụ nội địa.
- Tập trung cho công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm.
- Thực hiện các giải pháp để tuyển dụng đủ lao động cho bộ phận may khân. Xây dựng cải tiến chế độ chính sách phù hợp để giữ chân người lao động và ổn định sản xuất.
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tiết kiệm nhằm giảm chi phí và giá thành, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.
- Đổi mới tư duy trong công tác quản trị SX-KD, cải tiến phương pháp làm việc và xử lý thông tin...

2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023:

2.1. Giải pháp về thị trường và quản trị sản xuất:

❖ Về tổ chức và nguồn nhân lực

- Tiếp tục tinh gọn bộ máy tổ chức, nâng cao mức độ tự động hóa trong xử lý công việc.

- Thu hút và trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao để tạo nguồn phát triển lâu dài theo chiến lược của Tổng công ty.
- Tái cơ cấu lại bộ máy các đơn vị, đặc biệt với ngành may đảm bảo tinh gọn, hiệu lực và hiệu quả. Nâng cao NSLĐ và thu nhập cho người lao động.
- Giao việc và đánh giá công việc đúng năng lực và kết quả, làm căn cứ trả lương và thu nhập cho NLD.
- Cải thiện môi trường và thời gian làm việc cho người lao động tại các nhà máy; xây dựng văn hóa doanh nghiệp tiến bộ và hấp dẫn NLD.
- Tiếp tục đào tạo NLD trong công việc, tham gia đào tạo bên ngoài với Tập đoàn và các cơ sở đào tạo. Tăng cường công tác tự đào tạo nội bộ.

Đào tạo và đào tạo lại cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề công nhân; lan tỏa văn hóa học tập và phong trào sáng tạo - đổi mới.

- Cơ cấu lại bộ máy các đơn vị đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; thực hiện chuyển đổi số trong quản lý nguồn nhân lực.

❖ *Về thị trường*

Ngành sợi: Bám sát thị trường, dự đoán xu hướng cung cầu và giá sợi để đưa ra các quyết định sản xuất có hiệu quả.

- Thường xuyên theo dõi thị trường, khách hàng và kế hoạch sản xuất để ra quyết định nhanh trong việc nhận đơn hàng và chuyển đổi mặt hàng theo nhu cầu thị trường trong điều kiện phù hợp với nguồn lực sản xuất của nhà máy, phát huy tối đa năng lực dây chuyền sản xuất.
- Xây dựng mối quan hệ thường xuyên với khách hàng, tạo sự khác biệt, lợi thế cạnh tranh. Xây dựng niềm tin ở khách hàng.
- Nghiên cứu các mặt hàng mới, thị trường mới để đón đầu xu hướng sản xuất xanh tiên tiến, đáp ứng các tiêu chuẩn của khách hàng lớn, thị trường lớn.

Ngành May: Dự báo diễn biến thị trường để đưa ra quyết định linh hoạt, kịp thời

- Xác định các khách hàng trọng điểm, chiến lược để xây dựng phương án hợp tác phù hợp

- Tập trung chăm sóc khách hàng, đặc biệt là xác định khách hàng lớn, ổn định để có đơn hàng tốt song song với nghiên cứu các Hiệp định FTA đã có hiệu lực để khai thác các lợi thế có được từ các Hiệp định này.
- Tìm kiếm một số khách hàng ở thị trường phi truyền thống để giảm bớt rủi ro khi đơn hàng quá nhiều năng lực xuất khẩu sang thị trường Mỹ.
- Căn cứ tình hình thị trường, năng lực sản xuất và trình độ tay nghề công nhân của từng nhà máy để lựa chọn các đơn hàng có số lượng & kết cấu phù hợp.
- Ưu tiên tập trung nguồn nhân lực để phát triển đơn hàng FOB có hiệu quả.

Ngành dệt – nhuộm:

- Ngành Dệt Khăn tập trung mở rộng thị trường để tránh phụ thuộc vào một khách hàng duy nhất, đảm bảo an toàn lâu dài cho sản xuất kinh doanh.
- Ngành Vải Dệt kim khai thác thị trường cung cấp vải cho các Doanh nghiệp FDI và DN trong nước. Ưu tiên cho các đơn hàng FOB của TCTy và chuỗi cung ứng Vinatex, với các giải pháp cạnh tranh bằng giảm chi phí sản xuất và cải tiến chất lượng, phát triển mặt hàng mới theo xu hướng xanh và đổi tác mới - Tập đoàn Hansae, vải tái chế, ...

❖ *Về sản xuất*

- Các nhà máy chủ động nghiên cứu, tìm giải pháp tăng năng suất, hiệu suất và kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất. Đầu tư thiết bị tiên tiến, mức độ tự động hóa cao để nâng cao năng suất lao động.
- Cải tiến hệ thống quản lý, áp dụng chuyển đổi số vào quản trị. Tập trung cải thiện hệ thống sản xuất, nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị sản xuất. Ổn định và nâng cao CLSP, xây dựng đẳng cấp chất lượng phù hợp cho từng dây chuyền sản xuất, từ đó xác định đúng phân khúc thị trường và hệ thống khách hàng phù hợp.
- Xây dựng, đào tạo lực lượng cán bộ kỹ thuật lành nghề, tận tâm với công việc.

❖ *Về tài chính*

- Xây dựng kế hoạch, chiến lược tài chính đảm bảo cân đối nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư.

- Tìm hiểu thị trường tiền tệ để có dự báo sớm chính sách tiền tệ, thị trường ngoại hối, thị trường tiền tệ VND để ứng phó nhanh.
- Đảm bảo dòng tiền cho sản xuất kinh doanh: Tập trung quản lý hàng tồn kho, công nợ, cân đối dòng tiền để hạn chế các rủi ro về thanh khoản, đặc biệt cân đối nguồn ngoại tệ để thanh toán các khoản mua nguyên liệu đúng hạn.
- Quản trị chi phí - Đánh giá tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động SXKD - Đề xuất các giải pháp ngăn chặn rủi ro.
- Tiếp tục tái cấu trúc các khoản đầu tư không hiệu quả, giảm gánh nặng cho hệ thống, tập trung nguồn vốn cho các ngành trọng điểm.

II. Kế hoạch Đầu tư 2023:

1. Các dự án triển khai thực hiện năm 2023 của Tổng Công ty

1.1 Dự án xây dựng tòa nhà văn phòng: Tổng mức đầu tư 346 tỷ đồng; Thời gian dự kiến thực hiện 2023-2025.

1.2 Đầu tư cải tạo hệ thống xử lý nước thải công suất 100m³/ngày tại Nam đàn: Tổng mức đầu tư 650 triệu VNĐ

2. Các dự án triển khai thực hiện năm 2023 của các Công ty con

2.1 Công ty CP Dệt Hà Đông: Dự kiến tổng mức đầu tư là: 12.940.000.000VNĐ chi tiết:

- 04 Máy dệt thoi khí khổ 2,6m: 8.800.000.000 VNĐ

- 01 Máy Đảo sợi 24 mối, 01 Máy mắc phân băng, 01 Máy tờ xoắn: 2.080.000.000 VNĐ

- 30 Máy may, 1 máy viên, 1 máy kiểm kim: 760.000.000 VNĐ

- 01 Máy thêu Tajima khổ 330 x 18 đầu: 1.300.000.000VNĐ

2.2 - Công CP Dệt Kim Hanosimex: Dự kiến đầu tư thiết bị thí nghiệm năm 2023: 143.000 USD:

- Máy pha màu thí nghiệm: 90.000 USD

- Máy đo màu quang phổ: 53.000 USD

2.3 - Công ty Cổ phần may Halotexco: 1.285.700.000 VNĐ như sau:

- Bổ sung thiết bị may nâng năng suất: 1.067.800.000 VNĐ

- Sửa chữa, cải tạo các hạng mục xây dựng: 217.900.000 VNĐ

**Kính thưa Đại hội!
Thưa quý vị cổ đông!**

Trên đây là toàn bộ tình hình SXKD của Tổng công ty. Trong bối cảnh năm 2023 tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động, nhiều khó khăn trước mắt, tập thể cán bộ công nhân viên trong Hệ thống Hanosimex sẽ cố gắng thực hiện mục tiêu đề ra.

**Kính chúc các đại biểu sức khỏe, hạnh phúc
Chúc Đại hội thành công tốt đẹp
Trân trọng cảm ơn./.**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Song Hải

Số: 17 / TTr-HĐQT

Hà Nam, ngày 26 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ các Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán của Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội, bao gồm:

- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập số 35/2023/KT-AV3-TC đối với BCTC riêng;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập số 60/2023/KT-AV3-TC đối với BCTCh hợp nhất;

I. Báo cáo tài chính riêng năm 2022

1. Bảng cân đối Kế toán

		Đơn vị: Triệu đồng	
TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	01/01/2022
1	Tổng Tài sản	1,559,397	1,655,069
1.1	Tài sản ngắn hạn	712,273	739,044
	- Tiền và tương đương tiền	39,482	15,944
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	315,725	387,800
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	114,389	158,846
	- Hàng tồn kho	237,020	165,747
1.2	- Tài sản dài hạn	847,125	916,026
	- Tài sản cố định	616,414	674,651
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	125,642	125,445
	- Tài sản dài hạn khác	87,854	95,833
2	Tổng Nguồn vốn	1,559,397	1,655,069
2.1	Nợ phải trả	1,098,032	1,181,884
	- Nợ ngắn hạn	717,304	765,340
	- Nợ dài hạn	380,728	416,544
2.2	Vốn chủ sở hữu	461,365	473,185
	- Vốn góp của chủ sở hữu	205,000	205,000
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	136,932	136,932

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Tổng doanh thu	1,288,902	1,283,109
	- Doanh thu bán hàng & CCDV	1,233,728	1,243,523
	- Doanh thu hoạt động tài chính	53,314	38,510
	- Thu nhập khác	1,860	1,075
2	- Lợi nhuận trước thuế	19,547	65,627
3	- Lợi nhuận sau thuế	15,460	55,763

II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022

1. Bảng cân đối Kế toán hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	01/01/2022
1	Tổng Tài sản	1,882,408	2,017,891
1.1	Tài sản ngắn hạn	919,479	966,549
	- Tiền và tương đương tiền	54,605	28,763
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	345,001	411,957
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	137,087	200,651
	- Hàng tồn kho	363,205	303,010
1.2	- Tài sản dài hạn	962,930	1,051,342
	- Tài sản cố định	800,127	876,785
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	20,781	20,494
	- Tài sản dài hạn khác	123,622	132,783
2	Tổng Nguồn vốn	1,882,408	2,017,891
2.1	Nợ phải trả	1,301,647	1,426,947
	- Nợ ngắn hạn	843,079	922,974
	- Nợ dài hạn	458,568	503,973
2.2	Vốn chủ sở hữu	580,761	590,944
	- Vốn góp của chủ sở hữu	205,000	205,000
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	136,932	136,932
	- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	73,754	73,007

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Tổng doanh thu	1,758,849	1,711,245
	- Doanh thu bán hàng & CCDV	1,697,773	1,668,906
	- Doanh thu hoạt động tài chính	57,955	40,175
	- Phần lãi trong Công ty liên doanh, liên kết	523	250
	- Thu nhập khác	2,599	1,914
2	- Lợi nhuận trước thuế	23,397	72,539
3	- Lợi nhuận sau thuế	18,475	60,814

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được quốc hội nước CHXHCNVN khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Dệt May Hà nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng Công ty.

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) Kính trình Đại hội cổ đông phương án phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(gọi tắt là lợi nhuận sau thuế) năm 2022 như sau:

Stt	Chi tiêu	Số tiền	Tỷ lệ/LN được phân phối
1	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	44.673.381.104	
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại</i>	<i>29.213.685.281</i>	
	<i>Lợi nhuận sau thuế năm 2022</i>	<i>15.459.695.823</i>	
2	Phân phối lợi nhuận - Trích lập các quỹ từ LN năm 2022	19.656.287.686	44%
	<i>- Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>15.635.683.386</i>	<i>35%</i>
	<i>- Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi</i>	<i>2.680.402.866</i>	<i>6%</i>
	<i>- Quỹ khen thưởng Người quản lý</i>	<i>1.340.201.433</i>	<i>3%</i>
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	25.017.093.418	56%

Lợi nhuận còn lại chưa phân phối để tăng vốn đầu tư cho các dự án trong giai đoạn 2023-2025 bằng hình thức chia cổ tức bằng cổ phiếu. Thời điểm chia cổ tức sẽ xin ý kiến Đại hội cổ đông.

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Song Hải

Số: 19/TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 26 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Ban kiểm soát Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua phương án lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty như sau:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt ;
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty quyết định lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty và giao cho Tổng giám đốc ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.



Đỗ Minh Sơn

Số: 20 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 26 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2023 như sau:

1. Báo cáo tình hình chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2022: 935.954.934 đồng. Cụ thể

STT	Nội dung	Số người	Tiền Lương, thù lao năm 2022 (đồng)		Tỷ lệ (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Hội đồng quản trị	3	880.000.000	560.605.864	63,71
2	Ban kiểm soát	3	365.000.000	339.349.070	92,97
3	Thư ký	01	36.000.000	36.000.000	100
	Tổng cộng		1.281.000.000	935.954.934	73

2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2023: 1.128 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

STT	Người Quản lý	Số người	Kế hoạch năm 2023 (Tr. Đồng)		
			Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01	450		450
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách, Độc lập	4		240	240
3	Trưởng BKS chuyên trách	01	330		330
4	Thành viên BKS không chuyên trách	02		72	72
5	Thư Ký HĐQT	01		36	36
	Tổng cộng	9	780	348	1.128

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng ./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Song Hải

Số: 21/TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 26 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v Tờ trình xin triển khai các bước chuẩn bị dự án để trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tòa nhà văn phòng kết hợp thương mại dịch vụ Hanosimex của Tổng công ty giai đoạn 2023-2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

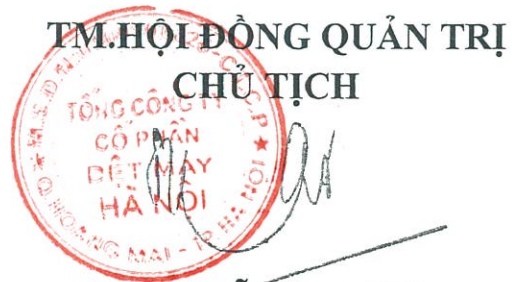
Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dệt may Hà Nội (Hanosimex) xin kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua triển khai các bước chuẩn bị dự án để trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tòa nhà văn phòng kết hợp thương mại dịch vụ Hanosimex giai đoạn 2023 đến năm 2025 như sau:

Tòa nhà văn phòng kết hợp thương mại dịch vụ Hanosimex

- Địa chỉ: Lô đất ô số 11 diện tích đất 2585 m² tại 458 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Quy mô: 15 tầng, mật độ xây dựng 50%
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 346 tỷ đồng
- Thời gian thực hiện dự kiến từ 2023 đến 2025.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua triển khai các bước chuẩn bị dự án để trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tòa nhà văn phòng kết hợp thương mại dịch vụ Hanosimex giai đoạn 2023 đến năm 2025 nêu trên.

Xin trân trọng kính trình./.



Nguyễn Song Hải